TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 426/2020/HC-PT
Ngày: 17/12/2020
V/V khởi kiện hành vi hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Tuấn;

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Vân Hương;

Bà Lê Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 343/2020/TLPT-HC ngày 30 tháng 6 năm 2020 về "Khởi kiện hành vi hành chính".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2020/HC-ST ngày 20 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 8929/2020/QĐPT-HC ngày 01 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Người khởi kiện:* Ông Nguyễn Trọng A1 sinh năm 1962;

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Anh Nguyễn Trọng A2 sinh năm 1987 (Văn bản ủy quyền ngày 09/3/2020);

Cùng cư trú tại: Thôn 1 DĐ, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam.

Ông A1 và anh A2 đều có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị kiện:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện LN, tỉnh Hà Nam; địa chỉ: Thị trấn VT, huyện LN, tỉnh Hà Nam; vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Chủ tịch UBND xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam; địa chỉ: Xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam; vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Trọng A2 sinh năm 1987; cư trú tại: Thôn 1 DĐ, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01/11/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện và người đại diện hợp pháp của người khởi kiện trình bày:

Gia đình ông Nguyễn Trọng A1 được giao đất tiêu chuẩn 115 tại thửa đất số 189, bản đồ số 32, Bản đồ địa chính xã NT tỷ lệ 1/1000, đo đạc năm 1996 với diện tích 634m^2 tại thôn 1 DĐ, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam. Gia đình ông A1 chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là GCNQSDĐ) đối với diện tích đất này.

Năm 2007, ông A1 xây dựng nhà có diện tích khoảng 44m^2 trên thửa đất số 189 sử dụng làm quán bán hàng và xây dựng tường lấn chiếm mương nước nằm ở phía Bắc thửa đất số 189. Năm 2014, thực hiện dồn đổi ruộng đất theo Kế hoạch số 572/KH-UBND ngày 03/5/2012 của Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) tỉnh Hà Nam giai đoạn 2011-2015, UBND xã NT vẫn giao đất thuộc tiêu chuẩn hộ ông A1 tại vị trí đất nêu trên, thuộc thửa đất số 176, tờ bản đồ số 13, Bản đồ địa chính gốc xã NT năm 2012, diện tích 667m^2, loại đất màu (sau đây viết tắt là thửa đất số 176). Năm 2015, gia đình ông A1 tiếp tục xây dựng thêm một nhà có diện tích 80m^2 nằm giữa thửa đất số 176. UBND xã NT đã lập hồ sơ xử lý vi phạm, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, yêu cầu gia đình ông A1 tự khắc phục hậu quả khôi phục lại tình trạng ban đầu nhưng cho đến nay gia đình ông A1 vẫn không thực hiện.

Năm 2017, anh Nguyễn Trọng A2 là con của ông A1 và là người trực tiếp sử dụng một phần diện tích đất trên có đơn đề nghị UBND xã NT cấp GCNQSDĐ đối với thửa đất số 176. Ngày 17/8/2017, UBND xã NT ban hành Thông báo số 69/TB-UBND trả lời đề nghị của anh A2 với nội dung diện tích đất trên không đủ điều kiện được cấp GCNQSDĐ ở vì đây là đất sản xuất nông nghiệp không có quy hoạch sử dụng là đất ở.

Năm 2019, ông A1 tiếp tục gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện LN đề nghị UBND xã NT chuyển mục đích sử dụng đất được chia theo tiêu chuẩn 115 của gia đình ông tại thửa đất số 176 sang đất ở và cấp GCNQSDĐ ở tại thửa đất số 176 cho gia đình ông để ông chia cho các con trai ông làm nhà, nhưng cho đến nay ông chưa được Chủ tịch UBND huyện LN ra quyết định giải quyết khiếu nại. Vì vậy, ông A1 khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam buộc Chủ tịch UBND huyện LN phải giải quyết khiếu nại của ông theo quy định của pháp luật.

Người bị kiện trình bày:

- UBND huyện LN, tỉnh Hà Nam trình bày : Tháng 11/2019, UBND huyện LN nhận được đơn khiếu nại đề ngày 21/10/2019 của ông Nguyễn Trọng A1, nội dung trong đơn khiếu nại của ông A1 không phải là đơn khiếu nại mà là đơn đề nghị được xem xét cấp GCNQSDĐ ở cho hộ gia đình ông theo điểm b khoản 3 Điều 22 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và ông A1 hỏi thửa đất số 176 ông đang sử dụng có đủ điều kiện để cấp GCNQSDĐ ở, quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác hay không, nếu đủ điều kiện thì thời gian là bao nhiêu ngày được cấp giấy chứng nhận. Ngày 27/11/2019, UBND huyện LN ban hành Công văn số 1206/UBND-BTD giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh LN, UBND xã NT rà soát lại hồ sơ có liên quan, tham mưu cho UBND huyện LN xem xét trả lời đơn của ông A1. Ngày 30/12/2019, UBND huyện LN ban hành Văn bản số 3113/UBND-TNMT về việc trả lời nội dung đề nghị của ông A1 theo quy định. Do đó, UBND huyện LN đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xem xét bác đơn khởi kiện của ông A1.

- UBND xã NT, huyện LN trình bày: UBND xã NT nhận được Văn bản số 1206/UBND-BTD ngày 27/11/2019 của UBND huyện LN về việc ông A1 có đơn khiếu nại đề nghị cấp GCNQSDĐ ở cho gia đình ông. Ngày 25/12/2019, UBND xã NT, Phòng Tài nguyên và Môi trường cùng với các Phòng ban chuyên môn của huyện LN đã họp và nghiên cứu đơn, kiểm tra, rà soát các quy trình xử lý đơn của ông A1, trên cơ sở đó tham mưu cho UBND huyện LN trả lời nội dung đơn của ông A1 theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử bác đơn khởi kiện của ông A1.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2020/TLPT-HC ngày 20/5/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam quyết đinh:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 32, Điều 115, Điều 116, khoản 1 Điều 158, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính;

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trọng A1 buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện LN, tỉnh Hà Nam phải trả lời khiếu nại.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/6/2020, anh Nguyễn Trọng A2 là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Nguyễn Trọng A1 có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện là ông Nguyễn Trọng A1 và anh Nguyễn Trọng A2 là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu

cầu kháng cáo của người khởi kiện và quan điểm đã trình bày. Những người bị kiện Chủ tịch UBND huyện LN, tỉnh Hà Nam và Chủ tịch UBND xã NT, huyện LN vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính.

- Những người bị kiện Chủ tịch UBND huyện LN, tỉnh Hà Nam và Chủ tịch UBND xã NT, huyện LN vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 225 của Luật tố tụng hành chính tiến hành xét xử vắng mặt những người bị kiện.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trọng A1 là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Ngày 01/11/2019, ông Nguyễn Trọng A1 có đơn khởi kiện cho rằng năm 2019 ông A1 có nhiều đơn gửi đến Chủ tịch UBND huyện LN, tỉnh Hà Nam khiếu nại về việc không giải quyết yêu cầu cấp GCNQSDĐ ở cho gia đình ông đối với thửa đất số 176, tờ bản đồ số 13 (Bản đồ địa chính gốc xã NT năm 2012), tại thôn 1 DĐ, xã NT, huyện LN, tỉnh Hà Nam nhưng Chủ tịch UBND huyện LN chưa giải quyết khiếu nại của ông. Yêu cầu khởi kiện của ông A1 là khởi kiện hành vi hành chính của Chủ tịch UBND huyện LN, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và còn thời hiệu. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

[2] Ngày 02/6/2020, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là ông Nguyễn Trọng A1 có đơn kháng cáo đúng quy định tại Điều 205, khoản 1 Điều 206 của Luật tố tụng hành chính nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, những người đại diện theo pháp luật của những người bị kiện vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt những người bị kiện theo quy định tại khoản 4 Điều 225 của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Xem xét yêu cầu của ông Nguyễn Trọng A1 về việc buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện LN phải giải quyết khiếu nại của ông A1 theo quy định của pháp luật.

[4] Ông A1 cho rằng ông A1 ngoài đơn khiếu nại đề ngày 21/10/2019, trong năm 2019 ông A1 có nhiều đơn gửi Chủ tịch UBND huyện LN khiếu nại về việc không giải quyết yêu cầu cấp GCNQSDĐ ở cho gia đình ông đối với thửa đất số 176 nhưng chưa được UBND huyện LN giải quyết nhưng ông A1 không có tài liệu, chứng cứ chứng minh về việc trong năm 2019 ông A1 đã có nhiều đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND huyện LN như ông A1 trình bày. Chủ tịch UBND huyện LN xác định chỉ nhận được đơn đề ngày 21/10/2019 của ông A1 có tiêu đề là "Đơn khiếu nại" (sau đây viết tắt là "Đơn khiếu nại" ngày 21/10/2019). Trong quá trình giải quyết vụ án, ông A1 và người đại diện theo ủy quyền của ông A1 cũng xác định các đơn khiếu nại khác cũng có nội dung như đơn khiếu nại ngày 21/10/2019. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông A1 về việc giải quyết đơn đề ngày 21/10/2019 của ông A1 có tiêu đề là "Đơn khiếu nại" là đảm bảo quyền lợi hợp pháp của ông A1.

[5] "Đơn khiếu nại" ngày 21/10/2019 của ông A1 có nội dung là: Gia đình ông A1 được giao đất tiêu chuẩn 115 tại thửa đất số 176. Do gia đình đông con không có đất ở nên năm 2007 và năm 2014, hai lần ông A1 làm nhà trên đất 115 cho các con, sinh sống. Nay, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 22 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ, ông A1 đề nghị UBND huyện LN cấp GCNQSDĐ ở đối với thửa đất số 176 cho gia đình ông.

[6] Như vậy, "Đơn khiếu nại" ngày 21/10/2019 của ông A1 có nội dung đề nghị xem xét, giải quyết việc chuyển mục đích sử dụng đất của thửa đất số 176 từ đất nông nghiệp (loại đất màu) sang đất ở và cấp GCNQSDĐ ở đối với thửa đất số 176 cho gia đình ông A1, không phải là khiếu nại quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính của cơ quan hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nên không phải là đơn khiếu nại.

[7] Mặt khác, thực tế, sau khi nhận được "Đơn khiếu nại" ngày 21/10/2019 của ông A1, ngày 27/11/2019, UBND huyện LN đã ban hành Công văn số 1206/UBND-BTD giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện LN chủ trì, phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh LN, UBND xã NT rà soát lại hồ sơ có liên quan, tham mưu cho UBND huyện LN xem xét trả lời nội

dung đơn của ông A1 theo quy định. Ngày 30/12/2019, UBND huyện LN ban hành Văn bản số 3113/UBND-TNMT về việc trả lời đơn đề nghị của ông A1 không đủ điều kiện cấp GCNQSDĐ ở đối với thửa đất số 176, vì thửa đất số 176 là đất nông nghiệp (loại đất màu) không được quy hoạch làm đất ở. Như vậy, "Đơn khiếu nại" đề ngày 21/10/2019 của ông A1 với nội dung đề nghị cấp GCNQSDĐ ở đối với thửa đất số 176 cho gia đình ông A1 đã được UBND huyện LN xem xét giải quyết tại Văn bản số 3113/UBND-TNMT.

[8] Do đó, yêu cầu của ông A1 buộc Chủ tịch UBND huyện LN phải giải quyết khiếu nại đề ngày 21/10/2019 là không có căn cứ. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông A1 là có cơ sở.

[9] Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết gì mới nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện là ông A1, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm. Do vậy, ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội là không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện là ông A1, giữ nguyên bản án sơ thẩm, là có cơ sở nên được chấp nhận.

[10] Do không được chấp nhận kháng cáo nên ông A1 phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện là ông Nguyễn Trọng A1, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 07/2020/HC-ST ngày 20 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Người khởi kiện là ông Nguyễn Trọng A1 phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm. Đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà ông Nguyễn Trọng A1 đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam (do anh Nguyễn Trọng A2 nộp thay) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004900 ngày 11/6/2020.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam;
- Lưu: P.HCTP-VP; hồ sơ vụ án.

Vũ Minh Tuấn

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Vân Hương **Lê Thị Mai** **Vũ Minh Tuấn**